



TRƯỜNG CHUYÊN MÔN CÔNG NGHIỆP KUMAMOTO

THÔNG TIN TUYỂN SINH

Khoa Tiếng Nhật



Đào tạo 「Đội ngũ kỹ sư nói tiếng Nhật」

※ Cấp danh hiệu “kỹ sư chuyên môn” theo chỉ thị
của Bộ trưởng Bộ GD&KH Nhật Bản

※ Có thể học tiếp lên Đại học



Khái quát về trường



Giới thiệu về trường

Trường chúng tôi được thành lập vào năm 1983, là một trong những trường chuyên môn ngành nghề công nghiệp có quy mô lớn nhất ở tỉnh Kumamoto. Trường trực thuộc Học viện Kaishin – cơ sở mẹ của trường Trung học Kaishin có bề dày lịch sử hơn 100 năm. Năm 1991 trường thành lập Hội quán Giao lưu quốc tế, năm 2000 mở Khoa Tiếng Nhật để đào tạo “Đội ngũ kỹ sư nói được tiếng Nhật” và làm bước đệm nền tảng cho các em du học sinh có nguyện vọng học lên đại học ở Nhật. Ngoài Khoa Tiếng Nhật, trường còn có các ngành đào tạo **Sửa chữa bảo dưỡng ô tô, Hệ thống cơ khí, Hệ thống điện**.

Du học sinh học tập 2 năm tại Khoa Tiếng Nhật, sau đó có thể học tiếp 2 năm tại một trong các khoa chuyên môn của trường. Khi tốt nghiệp các em có thể xin việc làm trong các doanh nghiệp của Nhật và đi làm với visa lao động.

Vị trí địa lý

Trường nằm ở thành phố Kumamoto

◆Thành phố lớn thứ 3 ở đảo Kyushu

Là một “Đô thị quốc gia”, cuộc sống ở Kumamoto vừa đảm bảo tiện lợi, vừa được thiên nhiên ưu đãi với cây xanh, môi trường trong lành và nguồn nước tinh khiết.

◆Vật giá rẻ, rất dễ sống

Chi phí sinh hoạt 1 tháng ở Tokyo khoảng 100,000 ~ 120,000 yên (tương đương 20 ~ 24 triệu đồng). Nhưng ở Kumamoto, chi phí sinh hoạt 1 tháng chỉ khoảng 50,000 yên (tương đương 10 triệu đồng).

◆An ninh, trị an tốt

Là một trong những thành phố an toàn nhất ở Nhật Bản.

◆Cuộc sống thuận tiện

Gần trường có nhiều siêu thị, cửa hàng tiện lợi, ngân hàng, bưu điện, bệnh viện,... rất thuận tiện cho cuộc sống hàng ngày.

Khái quát về Khoa Tiếng Nhật

Giới thiệu khóa học

◆ **Khóa học**

Khóa 2 năm: nhập học tháng 4
Khóa 1 năm rưỡi: nhập học tháng 10

◆ **Thời gian học tập**

Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng - Tiết 1: 9:00 ~ 10:30
Tiết 2: 10:40 ~ 12:10
Chiều - Tiết 3: 12:50 ~ 14:20

◆ **Giáo trình sử dụng**

Sơ cấp 『Minna no Nihongo I&II』, các giáo trình sơ cấp
Trung cấp Ngữ pháp, Đọc hiểu, Từ vựng, Kanji, các giáo trình luyện riêng từng kỹ năng
Cao cấp Luyện bài học dài tổng hợp kỹ năng, các tài liệu dạy phù hợp với năng lực học sinh

◆ **Nội dung các tiết học**

Tiếng Nhật cơ bản: tiếng Nhật, đọc hiểu, nghe hiểu, kanji, từ vựng, giao tiếp, viết văn,...
Tiết học thực tiễn: Những lưu ý khi sống ở Nhật, luật giao thông, thời sự Nhật Bản, văn hóa Nhật Bản, tập quán, cách suy nghĩ của người Nhật
Khác: môn tổng hợp, các môn tự nhiên, máy tính



Lễ tốt nghiệp

Hoạt động ngoại khóa



Trải nghiệm Yukata



Thi nấu ăn



Trải nghiệm Judo



Trải nghiệm Kiếm đạo



Trải nghiệm cắm hoa



Nhà máy Suntory



Khu vui chơi GreenLand



Đi hái dâu

Đặc trưng của trường

Các khoa chuyên môn

Ngoài Khoa Tiếng Nhật, trường có 3 khoa chuyên ngành kỹ thuật: Khoa Sửa chữa bảo dưỡng ô tô - mục tiêu lấy bằng kỹ sư bảo trì cấp 2; Khoa Hệ thống điện - học kiến thức và kỹ thuật điện làm nền tảng cho mọi ngành kỹ thuật khác; Khoa Hệ thống cơ khí - học về các kỹ thuật và vật liệu tiên tiến. Các khoa đều hỗ trợ học sinh thi lấy các chứng chỉ cần thiết. Du học sinh Khoa Tiếng Nhật học tiếp lên chuyên môn ở trường sẽ được miễn 100,000 yên tiền nhập học. Khi tốt nghiệp sẽ được cấp danh hiệu "Kỹ sư chuyên môn" và có thể xin việc làm, xin visa lao động.



Khoa Sửa chữa bảo dưỡng ô tô

Bộ trưởng Bộ Đất đai Hạ tầng Giao thông NB công nhận "Trường là cơ sở đào tạo kỹ sư sửa chữa bảo dưỡng ô tô cấp 1".



Khoa Hệ thống điện

Bộ trưởng Bộ Kinh tế Thương mại Công nghiệp NB công nhận "Trường đủ điều kiện đào tạo kỹ sư trường hệ thống điện cấp 3, cấp 2".



Khoa Hệ thống cơ khí

Hiệp hội phần mềm máy tính pháp nhân Nhật Bản công nhận "Trường tổ chức thi kỹ sư sử dụng CAD".

Tỷ lệ xin visa lao động trên 95%

Khóa tốt nghiệp tháng 3/2020 có tỷ lệ xin được visa lao động trên 95%. Đa phần các em làm việc trong tỉnh Kumamoto

■ **Môi trường giao lưu với học sinh người Nhật**

Du học sinh học tập cùng với học sinh người Nhật nên thuận tiện cho giao lưu trao đổi.

■ **Trải nghiệm văn hóa Nhật Bản**

Ngoài các tiết học tiếng Nhật, học sinh còn học tập thông qua nhiều hoạt động trải nghiệm văn hóa, sinh hoạt ngoại khóa, du lịch tập thể,...

■ **100% học sinh học tiếp lên chuyên môn, đại học**

Tỷ lệ học sinh học tiếp lên các cấp học cao hơn sau khi tốt nghiệp Khoa Tiếng Nhật đạt 100%. Những bạn học lên chuyên môn của trường sẽ được miễn 100,000 yên phí nhập học.

■ **Hỗ trợ du học sinh**

Du học sinh có thành tích tốt sẽ nhận được học bổng dành cho du học sinh tự phí do Cơ quan hỗ trợ học sinh Nhật Bản cấp.

48,000 yên x 12 tháng = 576,000 yên (~120 triệu đồng)



Nguyễn Thị Hằng Na (Việt Nam)

Tốt nghiệp Khoa Hệ thống điện

Hiện làm tại Công ty cổ phần lắp đặt điện Kyushu

Mình là Hằng Na. Mình đã học 2 năm về ngành điện tại Trường Chuyên môn Công nghiệp Kumamoto. Ở trường các thầy cô đều rất hiền và tận tình chỉ dạy chúng mình từng chút một. Nhờ vậy mà sau khi tốt nghiệp mình đã xin được việc làm trong công ty Nhật. Hiện tại mình đang cố gắng học hỏi thêm để lấy được chứng chỉ Kỹ sư thi công lắp đặt. Mình luôn tự nhủ với bản thân rằng phải không ngừng cố gắng để ngày một tiến bộ hơn.



Nguyễn Phú Tú (Việt Nam)

Tốt nghiệp Khoa Sửa chữa bảo dưỡng ô tô

Chứng chỉ quốc gia cấp 2 cho kỹ sư sửa chữa bảo dưỡng ô tô

Hiện làm tại Volkswagen Kumamoto, Công ty CP Fahren Kumamoto

Tôi tên là Nguyễn Phú Tú, đến từ Việt Trì, Việt Nam. Năm 2015, tôi thi đỗ vào khoa Sửa chữa bảo dưỡng ô tô- Trường Chuyên môn Công nghiệp Kumamoto. Nhờ sự dạy bảo tận tình của các thầy trong khoa nên sau 2 năm học, tôi đã thi đỗ chứng chỉ Kỹ sư sửa chữa bảo dưỡng ô tô cấp 2. Sau khi tốt nghiệp tôi được các thầy giới thiệu phỏng vấn xin việc vào chi nhánh Kumamoto của hãng ô tô Đức Volkswagen. Đạt được ước mơ làm việc tại Nhật Bản như ngày hôm nay, từ tận đáy lòng tôi rất biết ơn các thầy và tự nhủ sẽ cố gắng nhiều hơn nữa để đáp lại kỳ vọng mà các thầy dành cho.



Badri Sapkota (Nepal)

Tốt nghiệp Khoa Sửa chữa bảo dưỡng ô tô

Chứng chỉ quốc gia cấp 2 cho kỹ sư sửa chữa bảo dưỡng ô tô

Hiện làm tại Công ty dịch vụ ô tô Ishida

Tôi đến Nhật năm 2013. Tôi đã học khoa tiếng 2 năm rồi tiếp tục học thêm 2 năm về bảo trì ô tô ở Trường Chuyên môn Công nghiệp Kumamoto. Nhờ có các thầy cô, tôi đã đỗ chứng chỉ tiếng Nhật N2 và chứng chỉ Kỹ sư sửa chữa bảo dưỡng ô tô cấp 2. Sau khi tốt nghiệp, tôi đã được nhận vào làm cho Công ty dịch vụ ô tô Ishida nhờ sự giới thiệu của trường. Tôi thực sự rất biết ơn nhà trường và các thầy cô.

Các thầy cô ở Trường Chuyên môn Công nghiệp Kumamoto đã tận tình dạy cho du học sinh chúng tôi các luật lệ và quy tắc ứng xử ở Nhật Bản. Ngoài ra, do du học sinh cần vừa học vừa làm thêm để trang trải kinh phí nên các thầy cô cũng rất hiểu và giới thiệu việc làm cho chúng tôi. Trường cũng có ký túc hoặc hỗ trợ tìm nhà cho thuê cho du học sinh.

Lời khuyên của tôi dành cho các em khóa sau là hãy cố gắng học tập thật chăm chỉ.



Ghimire Dipak (Nepal)

Học sinh Khoa Sửa chữa bảo dưỡng ô tô

Chứng chỉ năng lực tiếng Nhật N3

Tôi đã đến Nhật Bản vào tháng 5/2019. Tôi đã học 2 năm tiếng tại Khoa Tiếng Nhật, Trường Chuyên môn Công nghiệp Kumamoto và đạt được chứng chỉ JLPT N3. Tôi cũng đã đỗ vào Khoa Sửa chữa bảo dưỡng ô tô mà tôi đã ao ước từ khi nhập học. Là học sinh khoa Nhật học tiếp lên khoa chuyên môn nên tôi cũng được ưu tiên về mặt học phí. Hơn nữa, khi tốt nghiệp tôi có thể xin visa trong lĩnh vực mình đã học và xin việc làm trong các công ty của Nhật. Từ giờ tôi sẽ cố gắng nỗ lực hơn nữa để có thể trở thành một kỹ sư sửa chữa bảo dưỡng ô tô giỏi trong tương lai.

Hỗ trợ việc làm thêm

- Trường cung cấp thông tin việc làm thêm cho học sinh.
- Luyện cách viết hồ sơ, gọi điện thoại phỏng vấn và những lưu ý khi đi phỏng vấn.

Các công việc làm thêm chủ yếu như sau:

- | | |
|-----------------------------|---|
| Làm cơm hộp | : Xếp thức ăn vào khay cơm hộp |
| Đóng gói thực phẩm | : Chế biến thịt, cá, rau,... rồi đóng gói |
| Bốc xếp hàng | : Bốc xếp hàng trong các công ty vận chuyển |
| Xưởng chế tạo thiết bị y tế | : Chế tạo linh kiện thiết bị y tế |
| Phụ bếp | : Công việc phụ bếp trong nhà hàng, khách sạn,... |
| Cửa hàng tiện lợi | : Tính tiền, xếp hàng lên kệ |
| Gia công thực phẩm | : Gia công, chế biến thực phẩm đông lạnh |
| Xưởng linh kiện bán dẫn | : Chế tạo linh kiện bán dẫn |

Ngoài ra còn nhiều công việc khác

Lương giờ: 900円～1000円

(Tương đương khoảng 180～200 nghìn đồng)

(Có việc có xe đưa đón)



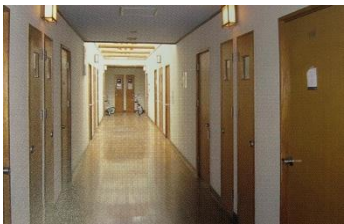
Hỗ trợ nhà ở

- Trong trường có ký túc xá cho học sinh.
 - Phòng 1 người, 18,000 yên/ tháng
 - Phòng 2 người, mỗi người 13,000 yên/ tháng
 - Phòng 4 người, mỗi người 10,000 yên/ tháng
- Học sinh có thể ở trong các nhà cho thuê được trường giới thiệu với giá rẻ hơn thuê ngoài bình thường.
 - Phòng 1 hoặc 2 người, mỗi người từ 12,000～15,000 yên/ tháng (Thời điểm tháng 7/2021)

Hình ảnh về nhà ở



Ký túc 2



Ký túc 1



Nhà cho thuê



Phòng ở trong nhà cho thuê

Thủ tục tuyển sinh và nộp hồ sơ du học Khoa Tiếng Nhật

Tuyển sinh du học

① Số lượng tuyển sinh

Khóa 2 năm : tối đa 60 học sinh
Khóa 1 năm rưỡi : tối đa 20 học sinh

② Điều kiện ứng tuyển

Người đáp ứng đủ các điều kiện dưới đây:

Tuổi

Người từ 18 tuổi trở lên.

Học vấn

Đáp ứng một trong các điều kiện dưới đây:

1. Người có quá trình học 12 năm trở lên tại quốc gia mình. (Tốt nghiệp cấp 3, trường nghề hoặc cấp học cao hơn)
2. Người được học trong trường có tư cách dự thi tuyển sinh đại học, cao đẳng chính quy ở quốc gia của mình.
3. Người có quá trình học tập đáp ứng một trong các điều kiện trên đây hoặc cao hơn.

Năng lực tiếng Nhật

Người học trên 150 giờ tiếng Nhật tại cơ sở giáo dục tiếng Nhật tư nhân hoặc trường được cơ quan chính phủ cấp phép có năng lực đào tạo tiếng Nhật. Người có trình độ năng lực tiếng từ JLPT N5 hoặc J-Test F trở lên.

Năng lực kinh tế

Để du học sinh có thể yên tâm về mặt kinh tế trong thời gian học tập tại Nhật, người bảo lãnh kinh phí phải đảm bảo sở hữu số tiền tương đương 2 triệu yên trở lên.

③ Thời gian ứng tuyển

Khóa 2 năm (Nhập học tháng 4) : Hạn nộp hồ sơ đến đầu tháng 11 của năm trước đó.
Khóa 1 năm rưỡi (Nhập học tháng 10) : Hạn nộp hồ sơ đến đầu tháng 5 của năm đó.

④ Thủ tục ứng tuyển

Học sinh muốn dự tuyển liên hệ trực tiếp với Khoa Tiếng Nhật của trường hoặc thông qua người quen bạn bè đang sống ở Nhật để nhận Đơn xin nhập học (theo mẫu của Khoa Tiếng Nhật), tuy nhiên hồ sơ phải được học sinh tự điền.

⑤ Phương pháp tuyển chọn

- ① Xét hồ sơ ② Bài thi viết ③ Phỏng vấn

Thủ tục nộp hồ sơ

① Phí dự tuyển

20,000 yên
(Khoản phí này sau khi đã nộp sẽ không hoàn lại)

② Cách nộp hồ sơ

Sau khi chuẩn bị xong tất cả các giấy tờ cần thiết, hãy gửi hồ sơ qua đường bưu điện. Trong trường hợp gửi từ nước ngoài hãy gửi bằng EMS. Trước khi gửi hồ sơ hãy xác nhận qua mail.

※ Có thể nộp hồ sơ trực tiếp.

Địa chỉ nhận hồ sơ

Kumamoto Technical College Japanese Course
Post code: 861-8038
Address: 5-1-1 Nagamine-higashi, Higashi Ward,
Kumamoto City, Kumamoto Pref, Japan
TEL : +81 96380 8645
FAX: +81 96380 8646
Email: info@kumakosen.jp
nt-hien@kumakosen.jp

Lưu ý: Thời hạn nộp hồ sơ không phải là thời hạn hoàn thiện hồ sơ. Hãy chuẩn bị kỹ lưỡng hồ sơ trước hạn nộp.

③ Thẩm định hồ sơ và tư cách dự thi

Trường sẽ tiến hành thẩm định hồ sơ và thông báo tư cách dự thi qua mail đến cho những bạn đỗ vòng hồ sơ. Vì vậy, hãy viết rõ địa chỉ email trong đơn xin nhập học.

④ Thông báo kết quả

- 1) Sau khi được Cục quản lý xuất nhập cảnh Nhật Bản cấp tư cách lưu trú, trường sẽ gửi chuyển phát nhanh EMS Giấy chứng nhận tư cách lưu trú, giấy báo nhập học và các tài liệu cần thiết khác cho người làm đơn.
- 2) Người làm đơn tiến hành thủ tục xin visa ở cơ quan lãnh sự Nhật Bản tại nước sở tại. Ngay sau khi được cấp visa hãy liên lạc với nhà trường. Khi quyết định được ngày đến Nhật, hãy thông báo cho trường ngày giờ bay và số hiệu chuyến bay. Trường sẽ đón học sinh tại sân bay.



※ Chú ý khi làm hồ sơ

- ① Khi điền hồ sơ cần lưu ý không được giản lược nội dung, nếu giản lược phải có sự giải thích rõ ràng. Ngày tháng năm trong hồ sơ ghi theo lịch Dương.
- ② Cách sửa lỗi: Khi viết nhầm trong hồ sơ, không được dùng bút xóa mà phải gạch hai gạch ở chỗ muốn sửa, viết nội dung chính xác lên phần trống phía trên và đóng dấu lên chỗ vừa sửa.
- ③ Dịch hồ sơ: Đính kèm bản dịch tiếng Nhật với các tài liệu không được soạn bằng tiếng Nhật.
- ④ Các tài liệu giấy chứng nhận phải được cấp trong 3 tháng trở lại.
- ⑤ Trong trường hợp phát hiện ra hồ sơ có bất cứ điều gì không đúng sự thật, dù nhập học rồi vẫn sẽ bị hủy tư cách nhập học.
- ⑥ Với những tài liệu gốc không được cấp lại lần nữa, nhà trường sẽ gửi trả lại.
- ⑦ Học sinh mỗi nước khác nhau có thể bị yêu cầu tài liệu khác nhau, vì vậy hãy liên hệ với nhà trường để có thông tin cụ thể.

Hồ sơ ứng tuyển / Học phí / Nộp học phí

① Hồ sơ ứng tuyển

No	Hồ sơ	摘要
1	Tài liệu xác minh nhân thân	・ Bản photo công chứng Hộ chiếu, CCCD hoặc giấy tờ xác minh nhân thân.
2	4 ảnh thẻ (3cmx4cm)	・ Ảnh chụp trong vòng 3 tháng trở lại, nền trắng, áo có cổ, không đội mũ,...
3	Đơn xin nhập học kèm Sơ yếu lý lịch và Lý do du học	・ Theo mẫu của trường. Có chữ ký của học sinh.
4	Bản gốc bằng TN cấp học cuối cùng	・ Nếu chưa được nhận bằng TN, có thể nộp bản gốc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời.
5	Bản gốc bằng điểm/ học bạ cấp học cuối cùng	・ Nếu cấp học cuối cùng là THPT thì nộp bằng tốt nghiệp và học bạ bản gốc.
6	Bản gốc chứng chỉ tiếng Nhật (tương đương JLPT N5 trở lên)	・ Nếu chưa có chứng chỉ tiếng Nhật JLPT N5 trở lên, có thể nộp chứng nhận hoàn thành trên 150 giờ học tiếng Nhật tại trung tâm đào tạo tiếng Nhật.
7	Cam kết bảo lãnh kinh phí	・ Theo mẫu của trường. Có chữ ký của người bảo lãnh.
8	Tài liệu xác minh quan hệ của người bảo lãnh và học sinh nộp hồ sơ	・ Tài liệu xác minh quan hệ gia đình như bản photo Giấy khai sinh của học sinh, Hộ khẩu gia đình,...
9	Bản gốc giấy xác nhận số dư tài khoản ngân hàng của người bảo lãnh kinh phí	・ Giấy được cấp trong vòng 3 tháng trở lại, có số dư tài khoản 2 triệu yên trở lên. ・ Nộp quy ước về tiền gửi có kỳ hạn của ngân hàng (ghi rõ loại tiền gửi có kỳ hạn, thời hạn gửi, điều kiện hủy hợp đồng giữa chừng,...)
10	Bản gốc giấy xác nhận làm việc hoặc giấy phép kinh doanh của người bảo lãnh	・ Trường hợp nộp giấy xác nhận làm việc, yêu cầu ghi rõ mã số thuế của công ty. ・ Trường hợp kinh doanh cá nhân, yêu cầu nộp bản photo giấy phép kinh doanh. Nếu là cán bộ điều hành công ty, yêu cầu nộp photo bản ghi đăng ký pháp nhân.
11	Giấy giải trình và tài liệu làm rõ quá trình hình thành số dư tài khoản đã nêu ở mục 9	・ Nộp bản photo Sổ giao dịch ngân hàng hoặc bản photo Sổ tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn. ・ Nếu chỉ nộp Sổ tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn và không có tài liệu khách quan có thể chứng minh quá trình hình thành tài sản, yêu cầu người bảo lãnh tự làm văn bản Giải trình quá trình hình thành tài sản và nộp cho nhà trường.
12	Tài liệu chứng thực thành phần gia đình của người bảo lãnh	・ Bản sao sổ hộ khẩu có đầy đủ thành viên. Có thể trùng với tài liệu số 8
13	Bản gốc chứng nhận thu nhập, chứng nhận nộp thuế hoặc miễn thuế	・ Ghi rõ ngày cấp, nơi cấp và thông tin liên lạc của cơ quan cấp.

※ Trước khi nộp hồ sơ cần xác nhận với trường để có thông tin mới nhất và cụ thể nhất về hồ sơ ứng tuyển.

② Nhập học / Học phí

Những khoản phí cần nộp:

(Đơn vị: JPY)

Nhập học	Năm thứ	Phí dự tuyển	Phí nhập học	Học phí	Tạp phí	Tổng
Kỳ tháng 4	Năm 1	20,000	100,000	580,000	120,000	820,000
	Năm 2	0	0	580,000	0	580,000
Kỳ tháng 10	Năm 1	20,000	100,000	580,000	100,000	800,000
	Năm 2	0	0	290,000	0	290,000

Lưu ý: Sau khi đỗ bài thi xét tuyển, dù có được cấp giấy chứng nhận tư cách lưu trú hay không thì phí dự tuyển cũng không được hoàn lại. Nếu vì lý do nào đó không được cấp visa, trường sẽ trả lại phí nhập học, học phí cũng như các chi phí khác. Tuy nhiên, phí chuyển khoản quốc tế sẽ do người nhận chịu phí.

③ Nộp học phí

Trường hợp chuyển khoản học phí từ nước ngoài, hãy làm thủ tục gửi bằng tên học sinh và chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng sau:

Thông tin STK	BANK / THE HIGO BANK, LTD. MISOTENJIN BRANCH	SWIFT CODE / HIGOJPJT	ACCOUNT NO / 1432455
	BENEFICIARY / KUMAMOTO TECHNICAL COLLEGE JAPANESE COURSE	ETOU MASAYUKI PRESIDENT	
	BENEFICIARY'S ADDRESS / 5-1-1 NAGAMINEHIGASHI, HIGASHI WARD, KUMAMOTO CITY, KUMAMOTO PREF, JAPAN	Post code: 8618038	

Q&A



Q1 Đặc trưng của trường là gì?

A) Ngoài Khoa Tiếng Nhật, trường có 3 khoa chuyên môn kỹ thuật là Khoa Sửa chữa bảo dưỡng ô tô, Khoa Hệ thống điện và Khoa Hệ thống cơ khí. Sau khi tốt nghiệp Khoa Tiếng Nhật, học sinh có thể học tiếp lên các khoa chuyên môn. Sau khi hoàn thành khóa học chuyên môn, học sinh có thể xin việc làm tại Nhật.

Q2 Thời gian nhập học là khi nào?

A) Tháng 4 và tháng 10 hàng năm.

Q3 Có thể đăng ký nhập học khi nào, bằng cách nào?

A) Thời hạn nộp hồ sơ cho kỳ nhập học tháng 4 là đầu tháng 11 của năm trước đó, kỳ tháng 10 là đầu tháng 5 cùng năm. Vì có phần thi vấn đáp nên học sinh có nguyện vọng cần liên hệ sớm với người phụ trách.

Q4 Sau khi tốt nghiệp Khoa Tiếng Nhật, du học sinh có những hướng đi nào?

A) Vì chương trình học ở Khoa Tiếng Nhật có mục tiêu là dự bị tiếng để học tiếp lên, nên đa số học sinh sẽ học lên đại học hoặc trường chuyên môn.

Q5 Chi phí sinh hoạt 1 tháng khoảng bao nhiêu?

A) Nếu so với các thành phố lớn thì vật giá ở Kumamoto rẻ hơn, mức sinh hoạt phí

trung bình của học sinh hiện nay là khoảng 50,000 yên (tương đương khoảng 10 triệu đồng).

Q6 Du học sinh có được làm thêm không?

A) Nếu được Cục quản lý XNC cấp phép hoạt động ngoài tư cách thì du học sinh có thể làm thêm trong phạm vi thời gian và ngành nghề theo quy định. Hiện nay, du học sinh được phép làm thêm 28 tiếng/tuần trong năm học và tối đa 8 tiếng/ngày trong các kỳ nghỉ dài như nghỉ hè.

Q7 Trường có giới thiệu việc làm thêm không?

A) Có. Trên thực tế đa phần du học sinh của trường đều đang làm thêm công việc do trường giới thiệu. Tuy nhiên, cũng có nhiều nơi yêu cầu nói được tiếng Nhật cơ bản.

Q8 Nếu bị bệnh hoặc bị thương ở Nhật, trường có giúp đỡ không? Chế độ bảo hiểm như thế nào?

A) Trường sẽ giới thiệu bệnh viện. Nếu gặp khó khăn về tiếng Nhật, trường sẽ cử người đi cùng giúp đỡ. Về bảo hiểm, tất cả học sinh đều tham gia bảo hiểm y tế quốc dân nên chỉ cần thanh toán 30% chi phí khám chữa bệnh. Ngoài ra trường có tham gia thêm một loại bảo hiểm nữa sẽ bồi hoàn số tiền khám chữa bệnh học sinh đã thanh toán nên số tiền thực tế học sinh phải trả là 0 yên (tuy nhiên cũng có ngoại lệ tùy vào nội dung cũng như khoảng thời gian khám và điều trị).



学校法人・全日制 男女共学

熊本工業専門学校

〒 861-8038 熊本県熊本市東区長嶺東5-1-1

☎ 096-380-8645

☎ 096-380-8646

✉ info@kumakosen.jp



URL: <http://www.kumakosen.jp>